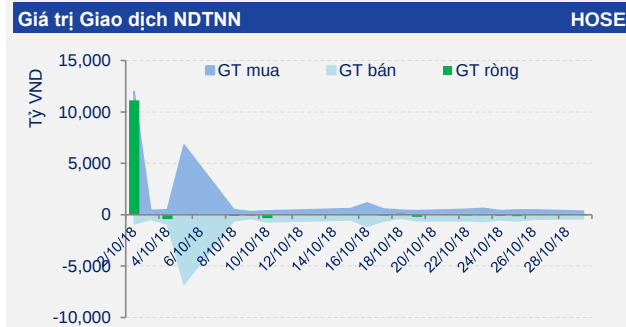
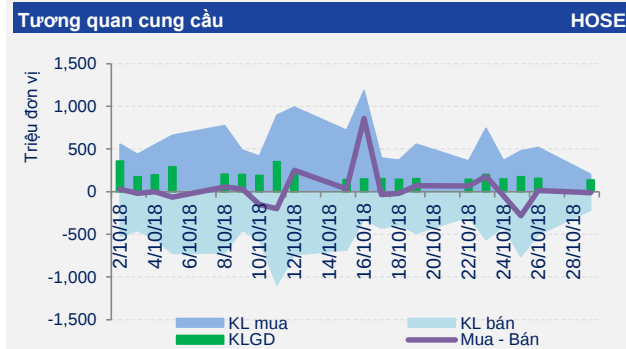


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/10/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	888.82	101.17
% Thay đổi	↓ -1.33%	↓ -0.61%
KLGD (CP)	138,533,198	31,024,877
GTGD (tỷ đồng)	3,059.60	418.81
Tổng cung (CP)	217,250,720	61,394,600
Tổng cầu (CP)	204,035,190	57,712,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,974,116	227,300
KL mua (CP)	9,101,796	1,206,600
GTmua (tỷ đồng)	337.83	16.72
GT bán (tỷ đồng)	402.71	2.03
GT ròng (tỷ đồng)	(64.88)	14.69



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.35%	8.4	1.9	1.7%
Công nghiệp	↓ -1.05%	14.2	3.4	12.2%
Dầu khí	↓ -0.73%	11.5	2.5	5.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.71%	16.2	4.7	4.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.63%	14.1	2.6	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.54%	18.1	5.5	12.2%
Ngân hàng	↓ -1.78%	11.3	2.0	27.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.47%	9.7	1.6	10.1%
Tài chính	↓ -1.10%	31.1	3.5	22.2%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -3.95%	13.0	3.2	3.4%
VN - Index	↓ -1.33%	16.7	3.7	103.5%
HNX - Index	↓ -0.61%	9.2	1.6	-3.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục chìm sâu vào sắc đỏ tiêu cực với phiên giảm điểm thứ tám liên tiếp trên VN-Index và thứ sáu liên tiếp trên HNX-Index. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 12 điểm (-1,33%) xuống 888,82 điểm; HNX-Index giảm 0,62 điểm (-0,61%) xuống 101,17 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và vẫn ở dưới mức dưới trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.631 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 171 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 766 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 195 mã tăng, 99 mã tham chiếu, 300 mã giảm. Bên bán áp đảo ngay từ đầu phiên đã khiến nhóm trụ cột của thị trường điều chỉnh mạnh và cho dù cầu bắt đáy về chiều có gia tăng nhưng sắc đỏ vẫn chiếm ưu thế ảnh hưởng tiêu cực đến giao dịch trên thị trường, tiêu biểu như VHM (-4,9%), GAS (-4,7%), BID (-5,6%), VNM (-1,2%), VCB (-1,1%), CTG (-1,8%), PLX (-1,2%), TCB (-0,6%)... Chiều ngược lại, vẫn còn một vài trụ cột tăng điểm như VIC (+0,8%), BVH (+1,3%), VRE (+0,6%), SAB (+0,4%), MBB (+1%)... Trên sàn HNX, các trụ lớn như ACB (-1,1%), VCG (-4,3%), VCS (-2,3%), SHB (-1,3%)... giảm giá đã khiến chỉ số HNX-Index có phiên giảm điểm thứ sáu liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên giảm thứ tám liên tiếp và tình hình có thể đã là tiêu cực hơn nếu như hỗ trợ 885 điểm bị xuyên thủng trong phiên hôm nay. Có thể quan sát được là cầu bắt đáy đã xuất hiện quanh ngưỡng 885 điểm để hỗ trợ thị trường và nếu xét từ tháng 7 đến nay, ngưỡng này đã được test thành công 5 lần cho thấy sự tin cậy phần nào đó vào hỗ trợ này. Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá ngưỡng 885 điểm vẫn chỉ là một hỗ trợ không thực sự mạnh và sẽ dễ dàng bị xuyên thủng nếu như trong đêm nay chứng khoán Mỹ tiếp tục chuyển biến xấu. Ngược lại, nếu chứng khoán Mỹ tích cực trong đêm nay thì ta có thể kỳ vọng vào một phiên hồi nhẹ của VN-Index để giúp nhà đầu tư bán cổ phiếu với giá tốt hơn. Xu hướng giảm vẫn là chủ đạo trong giai đoạn này. Dự báo, trong phiên giao dịch 30/10, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với hỗ trợ gần nhất tại 885 điểm. Nếu như ngưỡng hỗ trợ 885 điểm bị xuyên thủng thì hỗ trợ thực sự mạnh tiếp theo tại 795-815 điểm tương ứng với vùng đáy trong tháng 10/2017. Nhà đầu tư chỉ nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này, tránh bắt đáy quá nhiều và nên đặt vấn đề quản trị rủi ro danh mục lên hàng đầu.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/10/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch hôm nay. Sắc đỏ đã bao trùm chỉ số ngay từ đầu phiên và có dấu hiệu mạnh dần về cuối phiên, tạo đáy trong phiên chiều tại 884,92 điểm. Cuối phiên, chỉ số hồi nhẹ nhưng là không đáng kể. Kết phiên, VN-Index giảm 12 điểm (-1,33%) xuống 888,82 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 3.200 đồng, GAS giảm 4.800 đồng, BID giảm 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 102,29 điểm. Từ khoảng 11h trở đi, bên bán tỏ ra chủ động hơn đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ và chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 100,78 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,62 điểm (-0,61%) xuống 101,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, VCG giảm 800 đồng, VCS giảm 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, HHC tăng 7.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 64,88 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,9 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 22,4 tỷ đồng tương ứng với 232 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 21,4 tỷ đồng tương ứng với 549 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, GMD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 24,6 tỷ đồng tương ứng với 913 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 14,65 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 979 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 10,5 tỷ đồng tương ứng với 552 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 501 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PLC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 347 triệu đồng tương ứng với 20,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 10 tăng 0.33% do ảnh hưởng từ giá xăng dầu

Tổng Cục Thống kê vừa công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 với mức tăng 0.33% so với tháng trước do ảnh hưởng từ đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ tám liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 114 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 910-930 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 965-980 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/10, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với hỗ trợ gần nhất tại 885 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ sáu liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 102-105 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự 109-111 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/10, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với hỗ trợ tâm lý gần nhất tại 100 điểm.

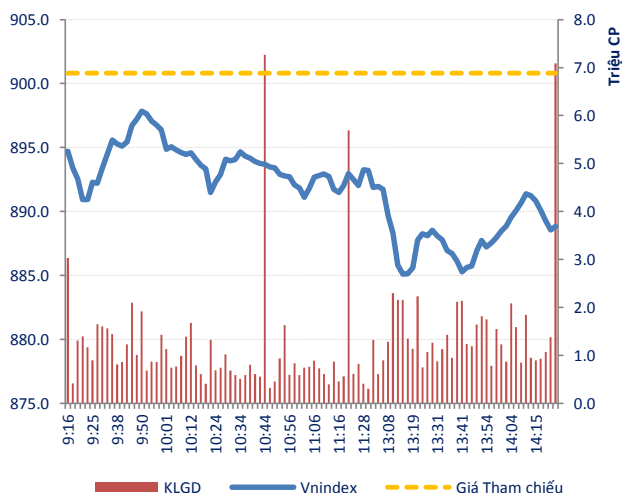
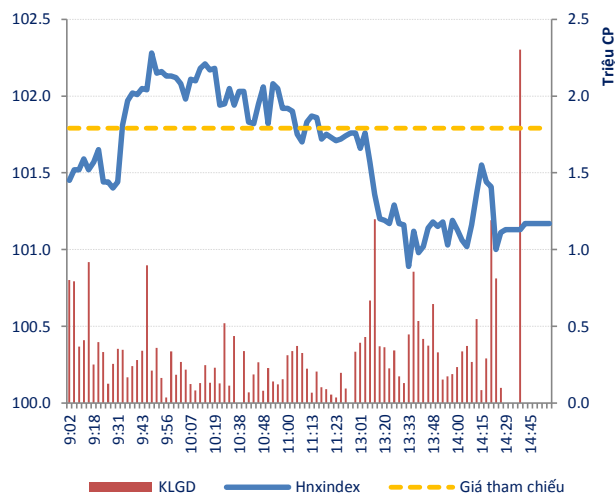
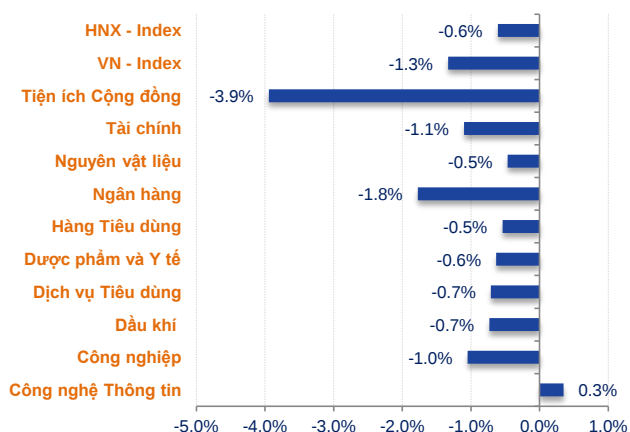
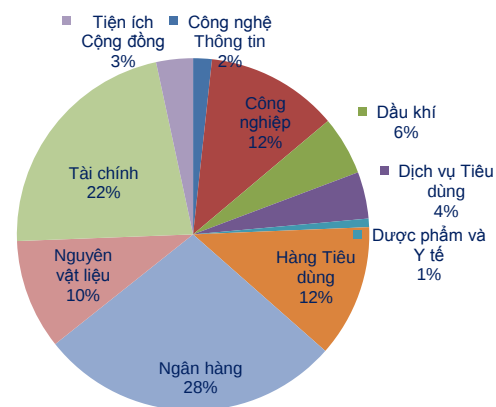
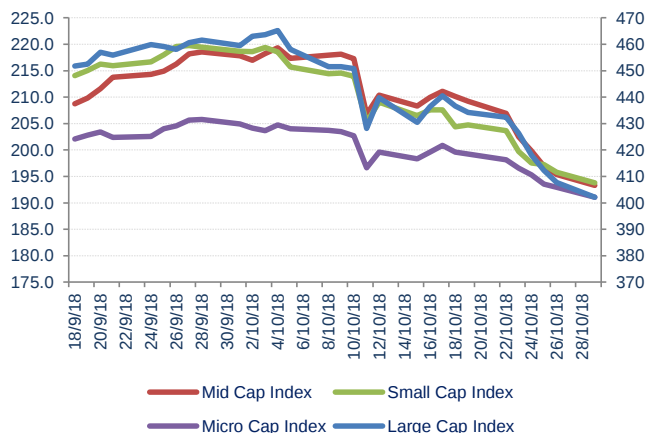
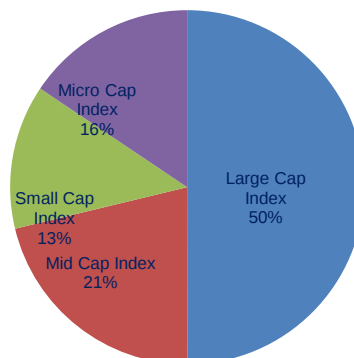


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,47 - 36,54 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng	Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.722 đồng/USD, tăng 3 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 3,9 USD/ounce tương ứng với 0,32% xuống 1.231,9 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng với 0,15% lên 96,5 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1391 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2814 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,94 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,31 USD/thùng tương ứng với 0,46% xuống 67,28 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/10, chỉ số Dow Jones giảm 296,24 điểm tương ứng 1,19% xuống 24.688,31 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 151,12 điểm tương ứng 2,07% xuống 7.167,21 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 46,88 điểm tương ứng 1,73% xuống 2.658,69 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	GMD	1,450,450	E1VFN30	1,382,860
2	BID	781,750	VHM	619,740
3	STB	682,830	NVL	609,240
4	SSI	438,360	VIC	304,230
5	VRE	378,990	ITA	238,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	552,000	PVX	85,000
2	SHB	501,200	PVC	24,800
3	SHS	27,500	PLC	20,400
4	DGC	21,000	BPC	20,000
5	THT	15,900	MAS	7,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TCB	25.85	25.70	↓ -0.58%	8,140,406
KBC	11.85	11.90	↑ 0.42%	6,570,770
STB	12.30	12.00	↓ -2.44%	6,413,127
FLC	5.02	5.00	↓ -0.40%	5,725,220
VPB	21.05	20.40	↓ -3.09%	5,446,670

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	18.80	19.10	↑ 1.60%	5,069,383
SHB	7.60	7.50	↓ -1.32%	4,183,860
ACB	28.30	28.00	↓ -1.06%	4,009,762
ART	4.40	4.20	↓ -4.55%	1,523,216
VCG	18.60	17.80	↓ -4.30%	1,220,972

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FIR	21.50	23.00	1.50	↑ 6.98%
HSL	20.85	22.30	1.45	↑ 6.95%
BRC	8.20	8.77	0.57	↑ 6.95%
SC5	26.80	28.65	1.85	↑ 6.90%
ACL	21.00	22.45	1.45	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	41.00	45.10	4.10	↑ 10.00%
CSC	32.00	35.20	3.20	↑ 10.00%
MCC	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
PPY	14.30	15.70	1.40	↑ 9.79%
HHC	83.60	91.50	7.90	↑ 9.45%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TGG	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%
HCD	7.44	6.92	-0.52	↓ -6.99%
SII	20.85	19.40	-1.45	↓ -6.95%
DXV	3.88	3.61	-0.27	↓ -6.96%
TTF	4.75	4.42	-0.33	↓ -6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
VTS	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
SRA	75.00	67.50	-7.50	↓ -10.00%
PGT	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
LBE	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	8,140,406	21.7%	2,611	9.8	1.8
KBC	6,570,770	3250.0%	937	12.7	0.7
STB	6,413,127	5.7%	739	16.2	0.9
FLC	5,725,220	5.0%	603	8.3	0.4
VPB	5,446,670	21.7%	2,757	7.4	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	5,069,383	7.0%	1,870	10.2	0.8
SHB	4,183,860	10.2%	1,424	5.3	0.6
ACB	4,009,762	24.6%	3,498	8.0	1.6
ART	1,523,216	18.1%	1,318	3.2	0.3
VCG	1,220,972	16.7%	2,875	6.2	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FIR	↑ 7.0%	16.2%	1,990	11.6	1.9
HSL	↑ 7.0%	15.2%	1,879	11.9	1.7
BRC	↑ 7.0%	8.5%	1,336	6.6	0.6
SC5	↑ 6.9%	11.8%	2,672	10.7	1.3
ACL	↑ 6.9%	15.5%	2,636	8.5	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PJC	↑ 10.0%	21.0%	3,608	12.5	2.6
CSC	↑ 10.0%	56.5%	14,642	2.4	1.2
MCC	↑ 9.9%	7.0%	978	11.3	0.8
PPY	↑ 9.8%	14.0%	1,923	8.2	1.1
HHC	↑ 9.4%	6.7%	1,446	63.3	4.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
GMD	1,450,450	27.2%	6,349	4.2	1.3
BID	781,750	16.1%	2,435	11.9	1.8
STB	682,830	5.7%	739	16.2	0.9
SSI	438,360	14.4%	2,593	10.6	1.5
VRE	378,990	7.9%	1,057	33.3	2.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	552,000	7.0%	1,870	10.2	0.8
SHB	501,200	10.2%	1,424	5.3	0.6
SHS	27,500	24.4%	3,932	3.4	0.8
DGC	21,000	28.9%	6,893	6.4	1.7
THT	15,900	14.6%	1,654	4.2	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	310,226	5.8%	1,136	85.6	6.1
VNM	208,971	38.9%	5,633	21.3	6.7
VHM	207,000	14.3%	7,048	8.8	1.8
VCB	190,322	21.0%	3,359	15.7	3.1
GAS	185,653	28.2%	6,557	14.8	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	34,921	24.6%	3,498	8.0	1.6
VCS	11,552	41.3%	6,670	10.8	4.1
SHB	9,023	10.2%	1,424	5.3	0.6
PVS	8,532	7.0%	1,870	10.2	0.8
VCG	7,862	16.7%	2,875	6.2	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	2.61	18.2%	1,979	7.3	1.2
DAT	2.49	8.5%	954	20.4	1.7
PVD	2.45	-0.2%	(74)	-	0.5
HSG	2.39	13.4%	1,861	5.3	0.7
BID	2.32	16.1%	2,435	11.9	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	2.06	0.8%	89	11.2	0.1
HVA	1.85	7.8%	900	4.2	0.3
SHS	1.78	24.4%	3,932	3.4	0.8
PVS	1.73	7.0%	1,870	10.2	0.8
VE4	1.61	4.5%	672	8.3	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
